

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Minh T và chị Ngô Thị Thu S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Minh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Nguyễn Minh T - sinh năm 1985;

Trú tại: Thôn C1, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

+ Chị Ngô Thị Thu S - sinh năm 1994;

Hộ khẩu thường trú: Thôn C1, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã L, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh T và chị Ngô Thị Thu S.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao 02 (hai) con chung là Nguyễn Hoàng A - sinh ngày 10 tháng 12 năm 2015 và Nguyễn Hoàng A - sinh ngày 09 tháng 5 năm 2019 cho chị Ngô Thị Thu S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi;

Anh Nguyễn Minh T cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng/01 (một) con chung; thời gian cấp dưỡng vào ngày 20 (hai mươi) hàng tháng, bắt đầu từ tháng 06 năm 2022 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Anh T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh T, chị S có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Ngô Thị Thu S đều thống nhất không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã P (Giấy chứng nhận kết hôn số 111/2014, quyển số 01/2014 ngày 25 tháng 11 năm 2014);
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vi Nhật Hoàng